

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 266/2018/HS-ST
Ngày: 26- 9- 2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Từ Anh Tuấn;

2. Ông Nguyễn Văn Hoàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Nhung, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 255/2018/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 256/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2018, đối với bị cáo:

Cao Trọng G, sinh năm 1991 tại tỉnh Khánh Hòa; thường trú: Ấp T, xã Tr, huyện Th, thành phố C; nghề nghiệp: Bóc xếp; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Đăk Rai; tôn giáo: Không; con ông Cao Xuân H (đã chết) và bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1958; có 01 anh ruột, sinh năm 1987; có vợ tên Trần Thị Quỳnh N, sinh năm 1996; tiền án, tiền sự: Không; bắt tạm giam ngày 08/6/2018, có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Kim Văn H, sinh năm 1982; chỗ ở: 20/63 khu phố Bình Đường 4, phường An Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cao Trọng G quen biết với người tên T (không rõ nhân thân, lai lịch). Tiền rủ G điều khiển xe mô tô do người khác phạm tội mà có từ thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương đến huyện Đức Huệ, tỉnh Long An tiêu thụ cho T, mỗi xe T sẽ trả cho G 300.000 đồng, G đồng ý.

Vào khoảng 08 giờ ngày 08/6/2018, Cao Trọng G đang ở khu vực cầu vượt Sóng Thần, thị xã Dĩ An thì T điện thoại vào số 0936594113 của G nói là chạy xe mô tô do người khác phạm tội mà có dùm T về huyện Đức Huệ, tỉnh Long An và trả tiền công 300.000 đồng. Sau đó, T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave không rõ biển số chở G đến đường L, Trung tâm hành chính Dĩ An, khu phố Nhị Đông 2, phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, đứng đợi khoảng 10 phút thì có 02 người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển 02 xe mô tô, 01 xe không rõ biển số, 01 xe hiệu Honda Future màu đỏ đen, biển số 22B1-836.15, T lấy trong túi quần 01 chìa khóa cắm vào ổ khóa xe mô tô biển số 22B1-836.15 rồi T nói với G chạy về bờ kênh gần bệnh viện Xuyên Á, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh sẽ có người đón. T đưa cho G 300.000 đồng rồi G điều khiển xe biển số 22B1-836.15 chạy đi. G điều khiển xe đến khu vực bờ kênh gần bệnh viện Xuyên Á, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh thì gặp một người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch), người thanh niên hỏi G “tên G phải không?”, G trả lời “phải” và người này nói G đưa xe cho anh ta và đứng đợi. Khoảng 05 phút sau, người thanh niên thay biển số xe 22B1-836.15 thành biển số 62S1-167.49 sau đó người này chỉ đường và nói G tiếp tục chạy xe về cầu Đức Huệ thuộc huyện Đức Huệ, tỉnh Long An. Khi G điều khiển xe mô tô nói trên đến tỉnh lộ 825, ấp Sò Đo, thị trấn Hậu Nghĩa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An thì bị chủ xe là anh Kim Văn H đi theo định vị gắn trong xe nên báo Công an thị trấn Hậu Nghĩa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An bắt giữ G cùng tang vật.

Vật chứng tạm giữ, gồm: 01 xe mô tô hiệu Honda Future màu đỏ đen, biển số 62S1-167.49, số khung RLHJC5379EZ016394, số máy JC54E3046406; 01 chìa khóa bằng kim loại màu trắng dài 6,5cm, phần đầu bị mài dũa; 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen, sim số 0936594113; tiền mặt 300.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số 190/BB.ĐG ngày 13/6/2018 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, kết luận: Xe mô tô hiệu Honda Future màu đỏ đen, biển số 62S1-167.49, số khung RLHJC5379EZ016394, số máy JC54E3046406, có giá trị là 11.000.000 đồng.

Đối với tên T giao xe mô tô cho Cao Trọng G đi tiêu thụ, hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

Quá trình điều tra Cao Trọng G khai trước đó vào các ngày 04/6/2018 và ngày 06/6/2018 Giang đã 02 lần vận chuyển 02 xe mô tô không rõ biển số đi tiêu thụ cho T, nhưng không có căn cứ để xem xét.

Đối với vụ mất trộm tài sản xảy ra ngày 08/6/2018 tại nhà trọ 20/63 khu phố Bình Đường 4, phường An Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương chưa tìm được đối tượng trộm cắp tài sản nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An tiếp tục điều tra xác minh.

Về xử lý vật chứng: Đối với Xe mô tô hiệu Honda Future màu đỏ đen, biển số 22B1-836.15, số khung RLHJC5379EZ016394, số máy JC54E3046406 qua điều tra xác minh được xe là tài sản của anh Kim Văn H bị mất trộm lúc 07 giờ ngày 08/6/2018 tại nhà trọ 20/63 khu phố Bình Đường 4, phường An Bình, thị

xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Xe này anh H mua lại của anh Nguyễn Văn C, đề nghị trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh H.

Đối với biển số xe 62S1-167.49 qua điều tra xác minh được biết đây là biển số của xe Honda Wave RSX của chị Nguyễn Thị O. Qua làm việc, chị O khai hiện chiếc xe này chị O đang sử dụng và chưa lần nào mất biển số.

Đối với 01 chìa khóa xe bằng kim loại màu trắng dài 6,5cm, phần đầu bị mài dũa, 01 sim số 0936594113; 01 biển số xe 62S1-167.49 hiện không còn giá trị sử dụng đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với một điện thoại di động hiệu Masstel màu đen là tài sản của bị cáo G, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và tiền mặt 300.000 đồng là tài sản do bị cáo phạm tội mà có đề nghị tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước.

Tại bản cáo trạng số 262/CT-VKS ngày 27 tháng 8 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Cao Trọng G về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Cao Trọng G mức hình phạt từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo Cao Trọng G thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong bản cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cũng không khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Vào ngày 08/6/2018, tại đường L, Trung tâm hành chính Dĩ An, khu phố Nhị Đồng 2, phường Dĩ An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, mặc dù biết rõ xe mô tô hiệu Honda Future màu đỏ đen, biển số 22B1-836.15 là do người khác phạm tội mà có nhưng Cao Trọng G vẫn mang đi tiêu thụ để lấy số tiền 300.000 đồng. Khi G điều khiển xe mô tô nói trên đến tỉnh lộ 825, thuộc ấp Sò Đo, thị trấn Hậu Nghĩa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An thì bị chủ xe là anh Kim Văn H đi theo định vị gắn trong xe mô tô nên báo Công an thị trấn Hậu Nghĩa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An bắt giữ G cùng tang vật.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự thì: “*Người nào không hứa hẹn trước mà chừa chấp, tiêu thụ tài sản biết rõ là do người khác phạm tội mà có, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...*”

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng số 262/CT-VKS ngày 27 tháng 8 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Bị cáo G biết xe mô tô có nguồn gốc không hợp pháp nhưng do ham lợi nên bị cáo vẫn thực hiện việc mang đi tiêu thụ. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi bị cáo đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt và chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Xử lý vật chứng: Đối với Xe mô tô hiệu Honda Future màu đỏ đen, biển số 22B1-836.15, số khung RLHJC5379EZ016394, số máy JC54E3046406 là tài sản của anh Kim Văn H nên trả lại cho anh Kim Văn H.

Đối với biển số xe 62S1-167.49, 01 chìa khóa xe bằng kim loại màu trắng dài 6,5cm, phần đầu bị mài dũa, 01 sim số 0936594113 hiện không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với một điện thoại di động hiệu Masstel màu đen bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và tiền mặt 300.000 đồng là tài sản do phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Cao Trọng G phạm Tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm i, s, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Cao Trọng G 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/6/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy biển số xe 62S1-167.49, 01 chìa khóa xe bằng kim loại màu trắng dài 6,5cm, phần đầu bị mài dũa, 01 sim số 0936594113.

Tịch thung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen và tiền mặt 300.000 đồng.

Trả lại cho anh Kim Văn H Xe mô tô hiệu Honda Future màu đỏ đen, biển số 22B1-836.15, số khung RLHJC5379EZ016394, số máy JC54E3046406.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/8/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An với Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Dĩ An).

3. Án phí hình sự sơ thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Cao Trọng G phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Dĩ An;
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An;
- Công an thị xã Dĩ An;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng BC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu: vt, hsva, thahs.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Ngọc Quân